**PHẬT THUYẾT THẬP THIỆN NGHIỆP ĐẠO KINH**

**Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không**

**Giảng tại: Tịnh Tông Học Hội Singapore**

**Thời gian: năm 2001**

**Tập 36**

**"Tứ, nhu hòa chất trực tâm".**

Đây là loại thứ tư của tám loại tâm pháp hỷ duyệt.

Do đây có thể biết, lìa khỏi sân nhuế thì ba độc phiền não có sự chướng ngại đối với tâm Bồ-đề bao lớn. Trong Khởi Tín Luận, Bồ-tát Mã Minh nói với chúng ta, thể của tâm Bồ-đề là trực tâm, tác dụng của nó là thâm tâm cùng đại bi tâm. Thể, dụng là một, không phải hai. Trực tâm đối với chính mình chính là thâm tâm của hiếu thiện, hiếu đức. Trực tâm đối với tất cả chúng sanh chính là đại từ đại bi. Trong kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật, Thế Tôn nói với chúng ta, thể của "tâm Bồ-đề" là tâm chí thành. Chúng ta đem kinh luận hợp lại xem, ý nghĩa liền đặc biệt hiện rõ. Trong Khởi Tín Luận nói, trực tâm chính là chí thành, chân thành đến tột điểm; ba độc phiền não là hư vọng, không phải là chân thành. Không thể lìa khỏi ba độc thì quyết định không có tâm Bồ-đề, cho nên tâm Bồ-đề không dễ gì phát, đạo lý này chúng ta phải hiểu.

Tâm Bồ-đề vừa phát chính là viên giáo sơ trụ Bồ Tát. Sơ trụ Bồ Tát gọi là phát tâm trụ. Do đây có thể biết tâm Bồ-đề không phát thì thôi, vừa phát liền siêu việt mười pháp giới. Cho nên trong kinh luận đều nói với chúng ta, Tiểu Thừa A La Hán, Bích Chi Phật đều chưa phát tâm Bồ-đề, đạo lý chính ngay chỗ này. Tiêu chuẩn của tâm Bồ-đề là kiến tư, trần sa phiền não đều đoạn, vô minh cũng phá hết một phẩm, đây là công đức của tâm Bồ-đề, là tác dụng của tâm Bồ-đề. Ngay chỗ này chúng ta thấy được, lìa sân hận mới có thể thấy được "nhu hòa chất trực tâm". "Chất trực tâm" vẫn không phải là trực tâm của viên mãn, đã tiếp cận với trực tâm, cái quan hệ này chúng ta phải làm cho rõ ràng, làm cho tường tận.

**"Ngũ, đắc thánh giả từ tâm".**

Đây là loại thứ năm của tám loại tâm pháp hỷ duyệt.

Cái "từ tâm" này không phải từ tâm của cõi trời trong sáu cõi. Chúng ta biết, sắc giới có 18 tầng trời. Ngoài bốn loại thiền định thượng phẩm mười thiện ra, họ còn phải đầy đủ "từ bi hỷ xả", bốn vô lượng tâm mới có thể sanh đến trời sắc giới. Chỗ này nói "thánh giả từ tâm", siêu việt phàm phu thiên nhân sắc giới, vô sắc giới. Chỗ này đã nói "thánh giả", mức độ thấp nhất cũng là pháp giới bốn thánh, tâm từ bi của Thanh Văn, Duyên Giác, quyền giáo Bồ Tát. Từ những kinh văn này, chúng ta có thể thể hội được, ba độc phiền não là chướng ngại nghiêm trọng nhất trong sự tu hành thành tựu. Quả báo của tam độc, sân hận là ở địa ngục, tham dục là ở ngạ quỷ, sau cùng tà kiến là ở súc sanh. Đây là nghiệp nhân chủ yếu của ba đường ác. Chúng ta muốn viễn ly ba đường ác, muốn ở ngay trong đời này thành tựu thánh đạo thì mười điều ác không thể không rời khỏi, mười điều thiện không thể không tu.

Người tu hành sở dĩ không cách gì đoạn mười điều ác, tu điều mười thiện, nguyên nhân tuy là nhiều, nhưng không ngoài năm dục sáu trần của thế gian, mê được quá sâu, mê được quá nặng, chấp trước sâu nặng không thể buông xả, nguyên nhân chính ngay chỗ này. Không luận làm bất cứ việc gì, làm được một chút việc tốt thì nhất định thấy có công, điều này không những gặp người đố kỵ, mà còn kết oán thù với người, tổn tánh đức của chính mình. Tổn tánh đức là gì? Chướng ngại trí tuệ đức năng của tự tánh, nhà Phật gọi là đức tướng, phạm vi còn rộng hơn so với đức tướng. Chúng ta đối với đạo lý này không thể nào lý giải thấu triệt. Không chỉ là công đức không thể bảo toàn, thực tế mà nói công đức không thể thành tựu, tạo thành chướng ngại nghiêm trọng tu học trên đạo Bồ-đề. Hiện tại chúng ta xem là biết rồi, có phải là thật biết hay không? Không phải! Tận hết sức chỉ có thể nói, hiện tại chúng ta nghe nói rồi, tuyệt nhiên không thể thật tin. Nếu như nghe nói mà thật tin thì chúng ta đã hồi đầu rồi, hay nói cách khác, nhất định lìa được tham sân si, vậy mới là thật tin.

Nếu như không lìa mười ác, chỉ có thể nghe nói, nghe Phật Bồ Tát có cách nói như vậy, vẫn không thể hoàn toàn tin tưởng. Đại kinh đại luận đều nói: **"Tin là mẹ đẻ của công đức"**, rất không dễ dàng gì xây dựng lòng tin. Vạn nhất không nên cho rằng, chúng ta là tín đồ Phật giáo, là chúng ta đã tin Phật; chúng ta xuất gia rồi, đã thọ đại giới rồi, là tin Phật rồi, không hề thấy! Trong lúc giảng dạy, tôi cũng đã từng nói qua với mọi người mấy lần, tôi ở Đài Loan xuất gia được hai năm mới thọ giới. Sau khi thọ giới, tôi trở về Đài Trung để thăm lão sư Lý, đây là lễ tiết rất thông thường, lễ tạ lão sư. Lão sư nhìn thấy tôi từ xa đến, liền đưa tay vẫy tôi lại, lớn tiếng nói rằng: *"Ông phải tin Phật"*, Ngài đã nói qua mấy lần. Tôi đi đến phía trước và cũng ngẩn người ra. Sau đó ông giải thích cho tôi nghe, không nên cho là xuất gia, thọ giới rồi thì ông đã tin Phật. Có rất nhiều lão Hòa thượng đến 80 tuổi, 90 tuổi, đến chết vẫn chưa tin Phật, tại vì sao không tin? Họ không hề làm được. Tin thì làm gì không làm được? Tin thì chắc chắn làm đến được. Không làm được thì chứng minh bạn không tin, chỉ có thể nói, bạn nghe nói mà thôi. Đến lúc này tôi mới thoát nhiên đại ngộ.

Phật nói: **"Tin là mẹ đẻ của công đức"**, ý này rất sâu rất rộng. Chúng ta luôn luôn là qua loa sơ ý xem qua, việc này dường như là rất thông thường. Việc thường hay nói, trẻ nhỏ ba tuổi đều biết thì việc này có gì hiếm lạ đâu? Chúng ta không biết được, then chốt của thành công hay thất bại chính ngay trong đó.

Tịnh Tông tu học, cầu nguyện vãng sanh, việc đầu tiên là "tín". Ba điều kiện của Tịnh Độ là "ba tư lương", mọi người đều rất quen thuộc là “Tín-Nguyện-Hạnh”. Có tín mà không có nguyện, hạnh thì đều là giả. Đây cũng giống như tòa lầu ba tầng, tin là tầng thứ nhất, nguyện là tầng thứ hai, hạnh là tầng thứ ba. Tầng thứ nhất không có thì làm gì có tầng thứ hai, tầng thứ ba? Ngày nay đọc đến đoạn kinh văn này, khiến chúng ta cảm khái rất sâu sắc, quay đầu xem lại chính mình có thật tin hay chưa? Quả nhiên tin tưởng thì chắc chắn y giáo phụng hành, không cần người khuyên, không cần người khích lệ, y giáo phụng hành là tự nhiên mà làm, như trên kinh Đại Thừa thường nói "pháp nhĩ như thị". Chư Phật Như Lai, Pháp Thân Đại Sĩ, quyền giáo Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác, có người khuyến khích họ tu hành không? Các Ngài không cần có người khuyến khích, đều là tự động mà tu hành.

Pháp Đại Thừa cùng pháp Tiểu Thừa đích thực không giống nhau. Pháp Đại Thừa là trí tuệ làm chỉ đạo, cho nên từ sơ pháp tâm thì không giống như thánh giả Tiểu Thừa. Sơ phát tâm, Bồ Tát sơ tín vị, ở trên quả vị thì không so được với Tiểu Thừa A La Hán, đây là thật, không phải là giả. Trên quả vị các vị đều rõ ràng, ở đoạn hoặc chỉ bằng Tiểu Thừa Tu Đà Hoàn, chỉ là phá 88 phẩm kiến hoặc tam giới mà thôi, còn tư hoặc thì một phẩm vẫn chưa phá. Thế nhưng Bồ Tát viên giáo sơ tín vị, trí tuệ của họ, năng lực lĩnh ngộ của họ siêu vượt A La Hán. Phật giảng giáo nghĩa của Đại Thừa thậm thâm, A La Hán nghe không hiểu, nhưng Bồ Tát sơ tín vị nghe hiểu được. Đây là thông thường chúng ta hay nói, loại người này sở tri chướng, phiền não chướng nặng. Cho nên, về phương diện đoạn phiền não thì Bồ Tát sơ tín không thể so được với A La Hán, nhưng về phương diện trí tuệ thì siêu vượt A La Hán.

Bồ Tát viên giáo trong thất tín vị phát ra là tương tợ tâm Bồ-đề, không phải chân thật, thế nhưng rất là khả quý, họ không ngừng đang tinh tấn. Đến sơ tín vị thì tâm Bồ-đề này mới chân thật hiện tiền, "tam tâm viên phát", ba tâm này chính là "trực tâm, thâm tâm, tâm đại bi". Ba tâm này viên mãn phát ra, tự lợi lợi tha, mãi cho đến vô thượng đạo, cho nên họ được là đại từ đại bi của thánh giả.

**"Lục, thường tác lợi ích an chúng sanh tâm".**

Đây là loại thứ sáu của tám loại tâm pháp hỷ duyệt.

Tứ, ngũ, lục, cả ba câu trên thực tế đều là nói tâm Bồ-đề. Câu thứ tư nói **trực tâm**, câu thứ năm nói **thâm tâm**, câu thứ sáu là nói **đại bi tâm**.

Tâm từ tự thọ dụng, hiếu thiện hiếu đức, "lợi ích" chúng sanh, "an chúng sanh", khiến tất cả chúng sanh được bình an. "Thường tác" là ở mọi lúc, vào mọi nơi, không luận là thuận cảnh nghịch cảnh, trước giờ chưa từng gián đoạn. Người giác ngộ, họ ở thế gian này đã chuyển nghiệp lực thành nguyện lực, cũng chính là nhà Phật thường nói, "thừa nguyện tái lai", đây chính là người tái sanh. Cái ý niệm này không thể chuyển đổi lại, thì cả đời người này chắc chắn bị nghiệp lực làm chủ tể, người thông thường gọi là vận mạng. Con người này không thể thoát được vận mạng. Ngay trong một đời, tạo tác của bạn, quả báo của bạn đều là trong mạng đã định sẳn.

Nếu bạn đọc kỹ Liễu Phàm Tứ Huấn thì bạn liền hiểu rõ, đích thực là "một bữa ăn, một ngụm nước đều do tiền định". Vận mạng của một người là đã định sẳn, gia vận của một gia đình là đã định sẳn, quốc vận của một quốc gia cũng là đã định sẳn, cả thế giới vẫn có vận thế, vẫn cứ là đã định sẳn. Ai định sẳn vậy? Tuyệt đối không phải là Thượng đế, không phải là vua Diêm Vương, cũng không phải là Phật Bồ Tát, mà là nghiệp lực định sẳn. Cá nhân là biệt nghiệp chính mình định sẳn; gia đình đến thế giới là cộng nghiệp của mỗi người định sẳn. Vận mạng của gia đình là cộng nghiệp của người cả nhà bạn định sẳn. Quốc vận của một nước là cộng nghiệp của người cả một nước định sẳn. Cái thế giới này có thế vận, là cộng nghiệp của những người ở trên thế giới này định sẳn, rất có đạo lý.

Trên kinh vừa mở đầu, Phật liền nói với chúng ta: "Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh". Tâm tưởng là đang tạo nghiệp. Nghiệp nhân gặp được duyên thì quả báo liền hiện tiền. Nghiệp mà tất cả chúng sanh tạo ra, thiện ác lẫn lộn. Vào thời xưa, người thông thường đều có thể tiếp nhận giáo huấn của thánh hiền nhân, do đó khởi tâm động niệm tất cả tạo tác thì thiện tương đối nhiều, ác tương đối ít, nên quả báo rất thù thắng. Xã hội hiện đại, chúng ta tỉ mỉ mà quán sát, tất cả chúng sanh tạo tác ra ác nghiệp nhiều, thiện nghiệp ít. Những năm gần đây, tất cả chúng sanh tạo tác ác nghiệp mức độ càng ngày càng thêm lớn. Không cần nói thiện hạnh, mà thiện niệm, ý niệm thiện dần dần đều tan nhạt. Việc này rất đáng sợ, đây không phải là hiện tượng tốt. Cho nên, người giác ngộ nhất định phải phát tâm Bồ-đề. Tâm Bồ-đề nếu chân thật không thể phát ra được, thì chí ít tâm Bồ-đề tương tợ phải đầy đủ. Chỗ này nói, ***"nhu hòa chất trực tâm", "đắc thánh giả từ tâm", "thường tác lợi ích an lạc chúng sanh tâm"***, chí ít ba loại tâm này chúng ta phải có. Mỗi giờ mỗi phút phải ghi nhớ, nhất là câu thứ sáu, chính là phải làm tấm gương tốt cho xã hội đại chúng. Chúng ta nhìn qua xã hội đại chúng, xem bệnh của họ ở chỗ nào? Chúng ta cần phải tự mình làm để khải thị cho họ, giúp đỡ họ giác ngộ, giúp đỡ họ quay đầu, vậy thì đúng. Cho nên đoạn ác là tích cực, không phải tiêu cực.

**"Thất, thân tướng đoan nghiêm, chúng cộng tôn kính".**

Đây là loại thứ bảy trong tám loại thiện quả do đoạn sân nhuế mà có được.

***"Thân tướng đoan nghiêm".*** "Đoan" là đoan chánh, trang nghiêm. Trong Phật pháp nói trang nghiêm, chính là người thông thường nói đoan nghiêm, tốt đẹp. Trong đại kinh, Phật nói với chúng ta: ***"Tất cả chúng sanh đều có Như Lai trí tuệ đức tướng"***. Chữ "tướng" trong câu nói này chính là nói "thân tướng đoan nghiêm", đoan chánh tốt đẹp, không phải chúng ta có thể tưởng tượng ra được. Đây là tự tánh tự nhiên lưu lộ ra, trên quả địa Như Lai là lưu lộ cứu cánh. Ngày nay, tướng chúng ta biến thành thô xấu như thế này, nguyên nhân chính là tham sân si, kiến tư, trần sa phiền não, đem tướng hảo trang nghiêm viên mãn vốn có chuyển biến thành ra như thế này. Đây đúng là Thế Tôn trong bổn kinh vừa mở đầu liền khai thị cho chúng ta, ***"tất cả pháp từ tâm tưởng sanh"***.

Chân tâm là thuần thiện, là chí thiện. Cổ thánh tiên hiền đã nói "chỉ ư chí thiện", chí thiện ở chỗ nào? Chí thiện chính là bổn tâm, chính là chân tâm bổn tánh. Chân tâm biến hiện ra cảnh giới chính là chí thiện. Tâm không chân, tâm không thành thì liền đem chí thiện biến thành bất thiện. Đạo lý này chúng ta phải hiểu. Sau khi hiểu rồi, chúng ta mới biết được tính quan trọng của việc hồi phục chân tâm. Chư Phật Như Lai cùng chúng sanh chín pháp giới khác biệt ở chỗ nào? Không ngoài là hồi phục chân tâm tự tánh, cứu cánh viên mãn. Khi vừa hồi phục thì tất cả đều hồi phục, đúng là như trên kinh đã nói, ***"nhất tức nhất thiết, nhất thiết tức nhất"***, trí tuệ, năng lực, đức năng toàn bộ đều hồi phục. Cảnh giới này chính là trên kinh Phật đã nói ***"nhất chân pháp giới"***, thế mới cảm được "chúng cộng tôn kính". Chữ "chúng" này là đại chúng, những đại chúng nào vậy? Chư Phật Như Lai. Chư Phật Như Lai tôn trọng lẫn nhau, tôn kính lẫn nhau. Chư Phật Như Lai mà còn tôn kính thì chúng sanh chín pháp giới làm gì mà không tôn kính chứ? Chúng ta tỉ mỉ mà tư duy, mà thể hội. Chư Phật Như Lai tôn kính là chân thành, cứu cánh, viên mãn. Chúng sanh giác ngộ trong chín pháp giới đều biết tôn kính, chỉ có mê hoặc điên đảo mới không biết tôn kính. Nếu không hiểu rõ chân tướng sự thật, thì tâm tôn kính của họ không thể sanh khởi, họ bị phiền não che mất, thế nhưng người đang cứu cánh giác ngộ. Cái "cứu cánh giác ngộ" này, nếu như chúng ta đem tiêu chuẩn này hạ thấp xuống một chút, viên giáo sơ trụ Bồ Tát là "phá một phẩm vô minh, chứng một phần pháp thân". Đây là chân thật giác ngộ, vào lúc này họ giống y như chư Phật Như Lai, tôn kính chúng sanh sáu cõi. Chúng sanh sáu cõi không tôn kính họ, nhưng họ tôn kính chúng sanh sáu cõi, vì sao vậy? Vì họ giác ngộ rồi, đạo lý chính ngay chỗ này. Giác ngộ thì nhất định tôn kính, nhất định chăm sóc giúp đỡ không điều kiện, đây là dáng vẻ giác ngộ. Chúng ta tỉ mỉ quán sát thể hội thì có thể tường tận. Họ còn có phân biệt, còn có chấp trước thì chắc chắn chưa giác ngộ. Trong Phật pháp gọi là "chánh giác", họ không có. Cho nên tu học Phật pháp, giáo đạo của thánh hiền, làm thế nào có thể khế nhập? Chắc chắn không phải là ký vấn chi học. Ký vấn chi học đối với chúng ta chỉ là một hình tượng mà thôi, để chúng ta ở ngay trong mê hoặc điên đảo, nghe nói có một sự việc như vậy, nhưng không thể vào được cảnh giới. Muốn vào được cảnh giới thì phải thật làm. Cái "thật làm" này, trên bộ kinh này chỉ dạy chúng ta chính là đoạn mười ác, tu mười thiện. Cần phải dạy trong tâm chính mình không còn có chút tâm sân hận nào, tham sân si phải xả hết.

Chúng ta xem thấy, một chú nhỏ có thể thương yêu động vật nhỏ, thương yêu kiến thì chúng ta nhận được sự cảnh thức. Giết chết kiến là việc quá bình thường, các chú nhỏ sẽ hỏi lại một câu: *"Nếu như bạn là kiến, bạn có bằng lòng để người khác giết bạn hay không?"*. Đây là trí tuệ, đây là phương pháp của trí tuệ. Cổ thánh tiên hiền đã nói: ***"Cái gì mình không muốn, chớ đem cho người".*** Tôi tin tưởng, tuy các bạn nhỏ chưa đọc qua hai câu này, chúng cũng không biết đạo lý này, thế nhưng chúng làm được. Tại vì sao chúng làm được? Thiên tánh.

Thiên tánh chính là chân tâm của chính mình, bản tánh của chính mình. Tâm của các bạn nhỏ vẫn chưa bị ô nhiễm của phiền não thế tục, bổn tánh của chúng vẫn còn. Tâm của chúng cùng tâm của chư Phật Bồ Tát giống nhau. Nếu như có thể gìn giữ khắc chặt nơi tâm thì con người này chính là Phật Bồ Tát. Làm thế nào gìn giữ thì đây là vấn đề lớn. Chúng hiện tại vẫn còn nhỏ, đến mười mấy tuổi dần dần sẽ bị ô nhiễm, hai mươi mấy tuổi, ba mươi mấy tuổi, bốn mươi mấy tuổi thì ô nhiễm càng nghiêm trọng, hoàn toàn mê mất đi tự tánh. Cho nên, người xưa dạy bảo làm thế nào có thể giữ được cái tâm bền bỉ này. Cái tâm bền bỉ chính là nói hoàn toàn không bị ô nhiễm. Không cần phải thánh hiền dạy bảo bạn, khởi tâm động niệm, hành vi tạo tác cùng với chư Phật Bồ Tát, đại thánh đại hiền đương nhiên là như nhau, chúng ta phải học.

Chúng ta rất bất hạnh là năm xưa không có người dạy bảo. Sống trong cái lò ô nhiễm của xã hội, chúng ta đã bị ô nhiễm rồi. Hiện tại muốn đem ô nhiễm này trừ bỏ đi, đương nhiên không dễ dàng. Thế nhưng chính mình phải nên biết, không trừ bỏ cái ô nhiễm này thì chắc chắn phải sanh tử luân hồi, không thể thoát ra. Nếu như chúng ta chân thật mong cầu ngay trong một đời này ra khỏi ba cõi, liễu thoát sanh tử, không còn phải sanh tử luân hồi nữa, thì cần phải đoạn dứt đi ô nhiễm này. **Phương pháp duy nhất có thể giúp chúng ta đoạn những ô nhiễm này chính là "đọc tụng đại thừa, vì người diễn nói"**. "Đọc tụng" là nghe giáo huấn của Phật Bồ Tát, sau khi nghe rồi nhất định phải chăm chỉ nỗ lực mà làm. Đem cái tâm yêu thương viên mãn chân thật trong tự tánh khai quật, làm mới lại. Cái đại từ đại bi này là trong tự tánh vốn dĩ đầy đủ, không phải học được từ bên ngoài. Chúng ta bị phiền não tập khí, những thứ ô nhiễm này che mất, cho nên tự tánh không thể hiển lộ, mà khi lộ ra thì đều là tự tư tự lợi, đều là tổn người lợi mình, đây là chắc chắn sai lầm. Ngay trong lúc giảng giải, tôi hay nhắc nhở mọi người là tổn người nhất định không lợi mình, chỉ có lợi người mới là lợi mình. Tổn mình, lợi người thì đó là chân thật lợi mình, đạo lý này sâu, người thông thường không hiểu được. Nguyên nhân không hiểu được vẫn là phiền não tập khí quá nặng. Bởi vì đây là tánh đức, đây không phải do tu mà có, mà từ trong tự tánh vốn sẳn có.

Ba độc, Phật trong kinh luận Đại-Tiểu Thừa, Hiển-Mật giáo học, mỗi giờ mỗi phút vì chúng ta nhắc nhở. Chúng ta thực tế là mê đã quá sâu nặng. Ngày ngày nhắc nhở nhưng chúng ta không cách gì giác ngộ, không có cách gì hồi đầu. Đây chính gọi là "nghiệp chướng sâu nặng", sâu nặng đến biến thành "nhất xiển đề". "Nhất xiển đề" là tiếng Ấn Độ, ý nghĩa là thiện căn đều bị đoạn hết. Thiện căn thì không thể nào đoạn, chữ "đoạn" này là thí dụ. Phật có dạy thế nào, có nhắc nhở thế nào, nhưng thiện niệm của bạn đều không thể đề khởi, cho nên tuy là thiện căn chưa đoạn, nhưng dường như là đoạn rồi, nghiêm trọng đến trình độ này. Do đây có thể biết, tham sân si giảm được một phần thì thiện căn của bạn thêm lớn một phần; giảm được hai phần thì thiện căn thêm lớn hai phần. Thiện căn chắc chắn là lợi tha, còn tham sân si nhất định là tự lợi. Cho nên, tự lợi là hướng xuống đọa lạc, đọa đến tận cùng là A Tỳ Địa Ngục; lợi tha là hướng lên trên, lên trên đến đỉnh điểm chính là cứu cánh viên mãn Phật.

Muốn cầu Phật đạo, bạn phải chân thật hiểu được xả mình vì người, đây là Phật đạo, đây là Bồ Tát đạo. Vì người mà ngay trong đó vẫn không thể xả mình, đây chính là trong thiện nghiệp xen tạp lấy bất thiện. Phía trước của bộ kinh này, Phật dạy chúng ta đạo thành Phật: **"Thường niệm thiện pháp"** là tâm thiện (thiện pháp là lìa tham sân si); **"tư duy thiện pháp"** là ý niệm thiện; **"quán sát thiện pháp"** là hành vi thiện. Người mà có tâm thiện, ý niệm thiện, hành vi thiện thì người này chính là Phật Bồ Tát. **"Bất dung hào phân, bất thiện xen tạp"**. Xen tạp bất thiện là chúng sanh của chín pháp giới. Các vị phải biết, thông thường chúng ta gọi là mười pháp giới, trong mười pháp giới là tu thiện xen tạp bất thiện. Nếu như nói là không chút bất thiện nào xen tạp, thì họ ở pháp giới nhất chân, họ không ở trong mười pháp giới. Pháp giới nhất chân là quả báo chân thật, còn pháp giới bốn thánh của mười pháp giới là quả báo tương tợ, không phải chân thật. Bạn xem, Đại sư Thiên Thai nói: "Lục tức Phật", chúng ta phàm phu trong sáu cõi chỉ có ***lý tức Phật***, ***danh tự tức Phật***, ***quán hạnh tức Phật***, sáu cõi chỉ có như vậy. Pháp giới bốn thánh là ***tương tợ tức Phật***. Các vị nghĩ xem, "tương tợ" không phải là thật. Trong pháp giới nhất chân mới gọi là ***phần chứng tức Phật***, đó là thật, không phải giả.

Chúng ta có muốn ở pháp giới bốn thánh của mười pháp giới hay không? Không muốn. Không muốn là nguyện vọng của chúng ta, trên thực tế chúng ta có thể làm được hay không? Khó! Kiến tư phiền não đoạn tận mới có thể sanh đến pháp giới bốn thánh. Trần sa phiền não đoạn tận rồi, còn phải phá một phẩm vô minh, vậy mới có thể siêu việt pháp giới bốn thánh, điều này không dễ dàng. Tám vạn bốn ngàn pháp môn đều là con đường tắt này, đây gọi là "thông đồ đại đạo", con đường phổ thông thành Phật. Từ trên con đường này mà đi, chúng sanh thời mạt pháp của chúng ta một người cũng không thành tựu, đây chính là khẳng định chúng ta không có năng lực đoạn phiền não. Cho nên, Phật pháp truyền đến thời mạt pháp, tám vạn bốn ngàn pháp môn, các vị phải nên biết, chỉ còn lại một pháp môn có thể đi được thông, đó là “đới nghiệp vãng sanh”. Chỉ có một môn này có thể giúp bạn siêu việt mười pháp giới. Ngoài một môn này ra, quyết định không tìm được môn thứ hai. Thiền là đi tắt, là một pháp môn tốt. Các vị xem, ngày trước pháp sư Đàm Hư đã nói, Đàm lão khẳng định, vào thời đại này từ nơi thiền mà tu hành thành tựu, siêu việt mười pháp giới không có được một người. Ông nói, ngay trong một đời của ông, ông thấy được tu thiền được thiền định, người được thiền định tương lai đi đến nơi đâu? Trời Tứ Thiền. Bạn có thể chứng được sơ thiền thì bạn sanh trời Sơ Thiền; bạn chứng được nhị thiền thì bạn sanh trời Nhị Thiền, không ra khỏi sáu cõi luân hồi! Người thế nào mới có thể ra khỏi sáu cõi luân hồi? Người đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Đàm lão nói, ngay trong một đời của ông không thấy được người nào, không những không thấy được, mà nghe, cũng chưa nghe nói qua, bạn liền biết được sự việc này khó cở nào.

Pháp môn Tịnh Độ, phiền não tập khí chưa đoạn. Tuy là chưa đoạn, nhưng họ có năng lực đè xuống, việc này chúng ta phải nên hiểu. Nếu như đè xuống mà không đè được, thì cả đời này cũng không thể thành tựu. Muốn vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, thì công phu niệm Phật của bạn phải có thể phục được phiền não. Tuy là có phiền não, có tập khí, nhưng nhất định không khởi được tác dụng, thật phục được phiền não, như vậy mới có thể nắm chắc vãng sanh. Sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, đó là "chúng cộng tôn kính", đây là thật, không phải giả. Chư Phật Như Lai đều tôn kính, đều vỗ tay tán thưởng, bạn hiếm được, bạn ngay trong một đời thành tựu, chư Bồ Tát, chư đại A La Hán đều tán thán. Cho nên, nếu các đồng tu muốn ngay trong một đời này thành tựu, thì không thể không đem mười ác chuyển đổi thành mười thiện. Nếu không chuyển đổi được thì phải biết, thế giới Tây Phương Cực Lạc ngay đời này chỉ có thể kết được cái duyên, không thể đi được.

Tôi đã giảng qua Tịnh Nghiệp Tam Phước rất nhiều lần, không ngừng nhắc nhở, muốn vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc cõi Phàm Thánh Đồng Cư, thì phải đem điều thứ nhất của Tam Phước chân thật làm cho được. Điều thứ nhất là "hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp", bạn chân thật làm được, thì bạn chắc chắn sanh cõi Phàm Thánh Đồng Cư. Bạn có thể làm được điều thứ hai, thì bạn chắc chắn sanh cõi Phương Tiện Hữu Dư. Ba điều bạn thảy đều làm được, thì bạn chắc chắn sanh cõi Thật Báo Trang Nghiêm, phía sau này quá cao, không dễ dàng. Mức độ thấp nhất là điều thứ nhất, bốn câu này chúng ta phải làm được, chăm chỉ nỗ lực mà làm. Không làm được điều này thì không thể ra khỏi luân hồi. Nếu bạn muốn siêu vượt luân hồi thì nhất định phải làm cho được.

Tốt rồi, thời gian hôm nay đã hết, chúng ta giảng đến đây thôi.

A Di Đà Phật!

**PHẬT THUYẾT THẬP THIỆN NGHIỆP ĐẠO KINH (tập 36)**

**Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không**

**Giảng tại: Tịnh Tông Học Hội Singapore**

**Thời gian: năm 2001**

**Cẩn dịch: Viên Đạt cư sĩ, Vọng Tây cư sĩ**

**Biên tập: Phật tử Diệu Hương, Phật tử Diệu Hiền**